

M t quân đ i oai hùng nh th , đánh tan gi c thù bao nhiêu năm, bao nhiêu n, bao nhiêu chi n th ng

đ r i cu i cùng l i b thua m t cách t c t i, nh c nhã và đau đ n...

Nhà văn Tr ng S n Lê Xuân Nh , tên th t là Lê Xuân Nh , sinh năm 1951 i Ban Mê Thu t, tr ng nam trong m t gia đình nghèo g m 8 ng i con, 5 trai 3 gái. Sinh ra và n trong hoàn c nh nghèo khó c a gia đình, tang th ng c a đ t n c, ông không nh ng là ch ng nhân c a m t giai đ n đ y bi th ng c a quê h ng trong khó l a chi n tranh Vi t Nam, mà còn là ng i tình nguy n đ n thân trong cu c chi n ch ng c ng s n xâm lăng b o v t qu c v i trách nh m c a m t phi công trong phi đoàn 114, b t phái cho S Đoàn 23 QLVNCH. V i t m lòng yêu th ng quê h ng đ t n c tha th t, cùng kinh nghiệm và s h u b t sâu xa v cu c chi n tranh VN, đ c b t là v i n i đau đ n c a m t ng i lính ph i buông súng, r i b quê h ng, ông đã đ t chân lên n c M trong s thao th c trăn tr c a m t ng i Vi t ly h ng, t ng khoác áo lính, nên ông đã nhanh chóng tìm đ n nh ng trang báo M , nh ng trang sách Vi t đ ký thác tâm s . Là ng i th ng th n và chân thành, can đ m và ngh c, tài hoa và đa c m, nên ch trong th i gian ng n, ông đã tr thành nhà văn tên tu i t i h i ngo i. Bên c nh nh ng tác ph m đ y tâm huyết c a m t ng i Vi t t n n c ng s n nh Đ t Khách Tr i Quê, Trôi Theo V n N c... xu t b n cách đây 20 năm, ông còn là tác gi c a nh ng tác ph m thu c lo i best-seller nh X p Al Capone, Phát Súng Ân Tình, Ngài Ch T ch... Nhân đ p t ng n i 35 năm ngày Qu c H n, ông g i t i Sài Gòn Times bài vi t v cu c đào thoát kh i VN c a ông cách đây 35 năm. SGT chân thành c m n t m lòng u ái c a ông và sau đây xin trân tr ng gi i thi u cùng quý đ c gi nguyên văn bài vi t c a ông.

M c áo lính ăn c m chính ph , không gi đ c b côi, ph i b quê h ng mà ch y thì th t ch ng có gì hay ho đ k l i, cho nên, đã nhi u n, tôi tính vi t l i chuy n b ch y c a tôi, nh ng nghĩ l i, đành b luôn. Bây gi , tu i đã g n 60, tôi đành vi t l i m t l n cho ai mu n th ng th c thì đ c, còn không thì xin l t trang qua bài khác hay ki m chuy n gì khác mà làm. Xin l i đã làm m t thì gi quý v .

Tr c đó m t tháng, phi đoàn 114 tôi t Nha Trang đ c l nh b thành ph bay v Phan Rang. Thành th t v i l ng tâm mà nói, thành ph Nha Trang lúc y ch a h có m t th ng Vi t C ng,

ch a h b m t trái pháo c a gi c. Nh ng kinh nghi m nh ng ngày máu l a v a qua cho tôi bi t là cái thành ph thân yêu c a mình đang gi y ch t. Ch t nh th nào thì tôi không bi t, v n đ ch còn là th i gian.

Lúc y, dân quân di t n t Tuy Hoà, Qui Nh n, Pleiku đã tràn ng p thành ph . Lính không còn c p ch huy, l i có súng ng trong ng i cho nên Nha Trang ch ng bao lâu đã bi n thành m t thành ph vô tr t t , coi nh b ng và g n nh h n lo n. Hàng quán đóng c a, tr ng h c bi n thành ch t m trú cho dân t n n, dân chúng ít có ai dám ra đ ng.

Quân C nh ngày th ng thì đ y đ y kh p n i, nh ng nh ng lúc y không hi u b n chuy n gì l i th y m t bi t (chuy n này đ hi u). Ngay c anh em lính tráng chúng tôi đi đâu cũng ph i đi thành nhóm đ đ phòng b t tr c...

Nh ng không ph i là không có nh ng chuy n vui, đáng nh ... Đáng nh nh t và vui nh t là nhà đ i uỷ H ng. Ông già v anh H ng v n có nhi u... con gái cho nên đã chu n b r t nhi u r u quý (t vang cho đ n c nh c, t i Sâm Banh) đ làm đám c i cho con. Đ ai có th đoán, n u Vi t Nam, nhà mình có r u quý thì ch nào là ch t nh t đ gi u chúng? Xin th a, đem chúng ngâm xu ng gi ng. Ch này v a mát l nh, v a kín đáo, kh i bao gi s h r u.

M t bu i chi u, anh H ng ngo c tôi, Đ/u Nh n, và vài ng i b n khác t i nhà anh. Gia đình v anh đã di t n tr c v Sài-Gòn nên chúng tôi tha h t do, coi nh mình là "ng i trong nhà", t ti n n u n ng, t ti n... đ th . Anh H ng ra sau gi ng, móc lên m t lô m y bao cát đ ng toàn r u quý. Khai m y bao cát ra, th y toàn là nh ng th r u quý, chúng tôi hoa c m t. Nh ng hoàn c nh chúng tôi lúc y, ch a bi t chuy n gì s x y ra ngày mai, nên ng i u ng r u mà lòng d ít còn h ng thú, và cũng u ng không nhi u. Ai cũng có m i lo riêng trong lòng mình.

M t vài ngày sau, m t sáng cu i tháng 3, chúng tôi v a vào phi tr ng thì không tr ra đ c n a. M t đ n v Bi t Đ ng Quân (không rõ s quân) t vùng 2 rút v đòi vào phi tr ng Nha Trang nh ng b ng l i bên ngoài c ng. Th là hai bên g m nhau. 8 gi sáng, chúng tôi đ nh quy n phi đoàn tr ng là Thi u Tá Oanh cho c t cánh đem tàu v Phan Rang.

Chúng tôi v a taxi ra phi đ o thì tr c thẳng cũng c t cánh ào ào.

Cuộc đào thoát khỏi VN trước ngày 30-4-75

Tác Giả: Tráng Sán Lê Xuân Nhá
Thứ Tư: 28 Tháng 4 Năm 2010 09:17

Lên trời, không hiểu sao tôi có cảm giác đây là lần cuối cùng mình còn thấy thành phố Nha Trang thân yêu, nên tôi bay thấp, lơ lửng trên thành phố...

Đổi, thiên hướng hoạt động chủ yếu tôi chuyển lui trong thành phố bằng đường phố thông tin, taxi xe gắn máy đến xe Lambretta, đến xe nhà binh lẫn nhá đá cá. Tôi không biết thiên hướng chuyển đi đâu và để làm gì nhưng tôi thông cảm. Nếu tôi là họ, tôi cũng chỉ biết làm như thế thôi.

Trưa đó, chúng tôi đáp Phan Rang, ai náy lo để chuyển bọn tôi về căn cứ này. Nhưng không hiểu sao, số đoàn 2 Không Quân lại được lệnh di tản, đem tàu về Sài-Gòn, số đoàn 6 Không Quân sẽ chịu trách nhiệm phòng thủ căn cứ.

Vá Sài-Gòn, sáng sáng chúng tôi vào trình diện rồi nhận tiếp giấy phép 24 tiếng về nhà, hôm sau lại trở lại, bọn cũ số tiếp...

Cánh bình thường thì đây là một dịp cho tôi được ăn nháu thoải mái hoàn toàn như một người lính, tôi chỉ còn lòng dá nào. Hàng ngày đi vào phi trường, thấy người di tản đi đâu khắp nơi, phi trường, tòa đài số, công sở Má v.v... Gặp nhau ai cũng nói đến chuyện đi Mỹ đi Úc, chỉ nghe ai nói đến chuyện gì khác.

Một buổi trưa, sau khi đi trình diện ở phi trường Tân Sơn Nhất, về nhà thì tôi nghe hiểu tin gì to lớn liên quan và rất gần, đến tận hàng phi trường Tân Sơn Nhất. Tôi đang ở một nơi quen thuộc Gia Định, cũng gần phi trường Tân Sơn Nhất nên hướng mắt leo lên sân thượng quan sát. Lúc này tôi cũng chợt biết vị trí Vị trí Căn cứ A-37 của ta trên công dinh Đác Lập nên thấy máy chiến đấu A-37 bay thấp gần đó, tôi nghĩ là phi công ta lên tìm pháo.

Lái nghe tin gì liên quan không bọn họ nói, tôi hướng mắt tìm. Nhìn về phía bọn Bách Đáng, tôi giật mình kinh hãi khi nhận ra liên phòng không của bọn Bách Đáng đang bọn lên cá máy bay C-130 Má đang chuyển người di tản. May mà chiếc máy bay không hề gì nhưng tôi biết anh phi công chiến đấu teo chim cả tháng sau mới trở lại bình thường được.

Chuyện bom nổ ở phi trường Tân Sơn Nhất, theo tôi nghĩ là chuyện thông thường xảy ra, nhưng

Cuộc đào thoát khỏi VN trước ngày 30-4-75

Tác Giả: Tráng Sán Lê Xuân Nhá
Thứ Tư: 28 Tháng 4 Năm 2010 09:17

chuyến phòng không ta bắt lên máy bay đi tìm làm tôi hoảng kinh hồn vía. Hoảng kinh là bởi vì một câu hỏi to lớn. Ai đã bắt lên phi cơ M, H hoặc Quân hay Việt Cộng? Tôi suy nghĩ thật nhanh và kết luận ngay là Việt Cộng đã tràn ngập Sài-Gòn. H hoặc Quân mình không thể có những hành động như thế.

Tôi suy nghĩ này, tôi liền có một quyết định quan trọng. Trước hết, nếu Việt Cộng đã vào thành phố thì tôi phải làm một cách để thoát ra khỏi đây. Không cần biết đi bằng đường gì, hàng không, đường biển, đường bộ, tôi phải thoát ra khỏi thành phố này. Là một phi công, dĩ nhiên, tôi chọn đường hàng không trước. Thế là tôi tròng áo bay, đeo ghia ghiếc vào ngực, bắt một chiếc xi-vin trong một túi áo bay, túi kia 3 gói mì khô. Tôi phóng ra khỏi nhà kéo chiếc xe Honda đen của tôi xuống...

Quý vị nào ở Việt Nam trước năm 75 chắc còn nhớ cái kiểu đường xe gắn máy trên bàn ghế. Khi mình kéo xe xuống bàn ghế, nếu chiếc xe nó đứng lên một chút, đó là chuyến bình thường vì bánh xe cứng dẽy hơn. Nhưng nếu mình kéo xuống, nó dẽp xuống luôn một đường không chịu đứng lên tức là có chuyện, bánh xe có thể bị sập.

Khốn nạn thân tôi, ngay vào cái lúc tiếp nhận sinh lý, cái lúc đầu sôi lửa bỏng và nguy ngập nhất của cuộc đời tôi, cái bánh xe cái Honda khốn nạn của tôi bị xẹp lẹp...

Đã lái xe kinh nghiệm bao nhiêu năm, khi kéo xe xuống khỏi dàn ghế, tôi chắc chắn nghe một tiếng "huých" là biết bánh xe mình bị sập rồi, nhưng cho chắc ăn, tôi cúi xuống xem một lần nữa, chắc hẳn vâng hai cái tai phi công của mình, sau bao nhiêu ngày mất mồm, có thể nghe được không. Nhưng làm gì có chuyện đó. Tôi nhìn thấy cái bánh xe bên thân xe đè bẹp dí xuống, trông thảm não như một trái mít rụng.

Tôi suy nghĩ thật nhanh và quyết định mình sẽ không có thì giờ để vá bánh xe. Hồn nữa, nếu có thì giờ để dắt xe đi thì cũng chưa chắc tìm ra chỗ mua đường cho tôi vá xe.

Tôi đường xe lên trời rồi, quyết định chẩy ra đường đón xe Lam vào Tân Sơn Nhất.

Phóng ra ngoài đường, nhìn thấy thiên hào bắt chẩy lên chẩy xuống càng làm tôi rùng rợn thêm.

Cu c đào thoát kh i VN tr c ngày 30-4-75

Tác Giả: Tr ng S n Lê Xuân Nh
Thứ Tư:, 28 Tháng 4 Năm 2010 09:17

Tôi c m th y yên tâm khi còn nhìn th y hình bóng lính mình và c nh sát u ch . M , nh th là t t r i, Vi t C ng có th v b n B ch Đ ng nh ng u đây còn yên. Tôi đ ng u m t góc đ ng và b t đ u thò tay đón xe Lam và g p ngay đ c m t đ u ng c nhiên khác mà tôi không h nghĩ t i.

Không hi u vì m t lý do... k th nào đó, t t c nh ng chi c xe Lam ch y qua đ u làm ng , không ch u đ ng i đ đón tôi. Có th h s b đ lính tôi đang m c, cũng có th vì gi phút y không còn ai mu n đón khách n a.

Tôi đ ng ch ng h ng ch ng m t phút đ ng h r i quy t đ nh r ng, b ng m i giá, tôi ph i vào phi tr ng Tân S n Nh t. Tôi mu n đón xe đ đ nh ng không ai ch u ng ng thì tôi đành ph i... c p xe v y. Thành th t mà nói, t thu sinh ra và l n lên, tôi ch a h làm m t vi c ph m pháp, ch a h ăn c p ăn gi t c a ai m t đ ng b c, nh ng trong hoàn c nh này, tôi không còn m t s l a ch n nào khác h n. Tôi s làm b t c chuy n gì đ thoát kh i Sài-Gòn. Quy t đ nh đ n v i tôi th t d dàng, d dàng nh hút thu c ăn c m.

Th là tôi m quai đeo súng, thò tay n m ch t cán cây P. 38. M t chi c xe Lam khác ch y t i, tôi b t ng phóng ra ch n tr c đ u chi c xe, tay kia rút súng ch a th ng vào m t ng i tài x . Cha tài x xe Lam h t ho ng th ng g p chi c xe. Tôi vòng sang phía bên hông, phóng lên ng i bên c nh tài x . Tôi ch a h ng cây súng P.38 còn m i toanh vào m t ng i tài x , g n gi ng:

- Ông ch tôi vào phi tr ng Tân S n Nh t, giá bao nhiêu tôi cũng tr . Ông không ch , tôi b n ch t ông l n t i ch r i l y xe này đi vào...

Cha tài x b m t v b t ng quá, mi ng ú u không nói lên l i, tay run c m c p, không có đ c m t ph n ng. Cho r ng th ng này mu n làm khó, tôi gõ mũi cây súng vào thái đ ng th ng ch nghe đ n đ p m t phát, đ i li n cách x ng hô:

-ĐM mày không ch tao n m t phát mày ch t l n t i ch r i l y xe này đi cũng v y thôi.

Tôi nói th và tôi s làm th t, và làm mà không h do đ . Trong hoàn c nh tôi lúc y, tôi không có thì gi đ đi h do ai c .

Cuộc đào thoát khỏi VN trước ngày 30-4-75

Tên: Giọng Sơn Lê Xuân Nhàn
Tham số: T432, 28 Tháng 4 Năm 2010 09:17

Lúc này thì cha tài xế gật đầu lia lịa, rổ ga sang sọt. Tay thì ngơ ngẩn run quá làm chiếc xe Lam nhào lên sụp xuống, xém sứt vào đất. Tôi ngơ ngẩn xích ra ngoài một chút, một tay giữ vững thành xe, tay kia vịn hòm cây súng, đứng ngay trên vai cha tài xế...

Chợt đột ngột một lúc, tôi ôn tồn cố gắng nghĩ cho cha hiểu tại sao tôi phải có những hành động như thế. Chợt cũng nói chuyện với tôi và bạn bạn, 2 người tôi nên thông cảm. Tôi xin lấy cha tài xế và bạn tôi số "bộ đội" cho chẵn 2 ngàn đồng. Cha tài xế chở tôi vào ngay trước phi trường Tân Sơn Nhàn. Tôi đưa tiễn, và vai chẵn cồng cồng...

Khi tôi tiễn phi trường thì mọi người trở lại yên tĩnh. Lúc này tôi mới đột ngột biết là chúng có Việt Cộng nào chỉ huy thành phố và những người bạn và bạn là kẻ thù của chúng ta là bom của Việt Cộng dùng A-37 của mình. Vào trong phi trường, tôi đi lang thang, nghe nói nhủu và vịn vịn đi đám bạn bè trong câu lạc bộ chúng vài tiếng đồng hồ thì pháo lại ào ào rớt xuống phi trường. Lúc này chúng đồng loạt nghe kinh khiếp hơn cả những người bạn. Kinh nghiệm cho tôi biết tại nay Tân Sơn Nhàn sẽ ăn pháo nổ. Thế là tôi lại đi về nhà.

Việt Cộng đầu tiên tôi làm là đi về cái xe Honda đi vá. Tại hôm đó, quả đúng như tôi nghĩ, phi trường bị ăn pháo nổ. Tôi nghe nói trên sân trường nhà mình nhìn thấy quả đạn bay về phi trường mà lòng đau như cắt. Đó là buổi tối cuối cùng của tôi nơi thành phố thân yêu.

Sáng hôm sau, tôi thức giấc sớm, phóng Honda vào phi trường. Việt Cộng đã pháo phi trường suốt đêm, cho đến sáng thì chúng đồng loạt đi nghỉ và còn lại rai. Tại giờ phi trường, tôi đứng xa, tôi đã nhìn thấy hàng ngàn chiếc xe, và nhà binh và xi-vin bộ đội ngoài thành một biển xe. Nhiêu người lính Không Quân, có lẽ chờ lâu quá nên nản chí, quay xe ra về. Phần tôi, không hiểu tại sao, tôi tiếp tục chờ đợi giờ của chúng. Bỗng nhiên, không biết vì một lý do nào đó, người lính quân cảnh của ai vào đó, thế là tôi đưa họ, phóng xe vào...

Vào trong phi trường thì pháo đồng loạt đổ ào ào, càng lúc càng mãnh liệt. Pháo rớt khắp nơi và quan trọng hơn cả là rớt rớt là chính xác. Tôi biết tên sát viên của gia đình như một đầu đó trong phi trường cho nên chúng nó mới bị hay như thế. Còn trong một tình huống bình thường thì kiếm tìm chỗ ẩn này không khó, nhưng trong hoàn cảnh này thì tên sát viên gia đình có thể là bất cứ ai, tôi anh lính mang cái băng đen với hai chữ "QC" đang đứng gác ngay chúng, cho đến ông thiêu tá Không Quân đang lái xe Jeep chực vòng vòng trong phi trường.

Cuộc đào thoát khỏi VN trong ngày 30-4-75

Tác Giả: Tráng Sán Lê Xuân Nhá
Thứ Tư: 28 Tháng 4 Năm 2010 09:17

Và thiên hạ bắt đầu tháo chạy. Tôi dùng chiếc Thiên Hạ đây nghĩa là tôi lính cho đơn quan, mới nhân viên phòng số 1, tôi dân bay cho đơn dân không phi hành, chúng còn ai làm việc nữa mà chạy lo chạy. Tôi vào phi đoàn, phòng làm việc bên ngoài. Cậu lính cũng tan nát vì ăn pháo và bắt đầu phá đổ hôi cửa. Thớt không còn một chút nhớt nào đau lòng hơn. Đi lang thang, tôi tình cờ gặp người đầu đội mũ Háng. Hai anh em gặp nhau mừng quýnh. Chúng tôi bàn nhau một lúc rồi quyết định ra phi đội tìm một chiếc tàu bay cất cánh. Cất cánh đi đâu thì chưa biết nhưng phải thoát ra khỏi cái phi trường Tân Sơn Nhát này.

Tôi phóng lên chiếc xe Honda rá máy, đội mũ Háng ngồi sau. Tôi phóng Honda chạy giữa hàng trái pháo rát, giữa giòng xe cá, giòng người chạy tôi chạy lui kháp nơi. Đang chạy, tôi nhìn thấy một người mặc áo bay, tay ngùn ngụt máp máp đang váa chạy váa thá, vai ôm một cái túi nhà binh lớn. Tôi tiến gần và nhìn ra đó là Thiáu Tá Lý Báng, trưởng phòng Hành Quân của phi đoàn tôi. Thấy là tôi rà rà, tay ngùn ngụt bên ông thấy, la lớn:

-Thấy chạy đi đâu, lên xe đi với tôi.

Nhìn thấy chúng tôi, Thiáu tá Báng mừng quýnh ngồi xuống, liền phóng lên xe. Nhưng vì ông thấy phóng quá nhanh làm chiếc xe Honda bắt một tiếng báng, đổ nghiêng sang một bên. Tôi đứng xe lên đỡ máy nhưng không sang số được vì chân bắt quáo cong, cán vào cán số. Chạy nhanh.

Tôi bắt một người ngồi yên trên xe rồi bắt xuáng, móc cây P.38 ra, tráng người, giáng báng súng xuáng cái cán đỡ chân. Chạy nhanh này tôi làm hoài mỗi khi đi nháu bắt té xe nên chạy sau chúng vài cú đỡ, cái cán đỡ chân lại thấy xuáng nhá cũ. Tôi liền lên xe, đỡ máy, liền này sang số ngon lành.

Vào tới khu bãi đầu máy bay của phi đoàn, tôi mới biết là trong thiên hạ không phải chỉ có mình 3 người chúng tôi tìm đường đi. Tôi nhìn thấy một lô phi công đang leo lên cánh máy bay để kiểm soát bình xăng nhưng chiếc phi công. Dòng xe sang một bên, chúng tôi liền chia ba đi coi cánh tàu bay. Nghĩ rằng tất cả những máy bay tốt và bánh căng đầy đầu đã có người kiểm tra, tôi chạy nhanh những chiếc máy bay cũ, tôi có bánh hơi xáp là những chiếc mà theo tôi là đã bắt thiên hạ chá. Quá nhiên, chạy không lâu, tôi tìm thấy một chiếc L-19 với 2 cánh còn đầy xăng. Tôi leo lên vận chuyển bình vào rồi nhìn thấy công tác, tay nắm tay, chong chóng quay máy vòng thật nhanh, đầy hơi nóng.

Cuộc đào thoát khỏi VN trước ngày 30-4-75

Tên: Trần Lê Xuân Nhàn
Số: 7913; 432; 28 Tháng 4 Năm 2010 09:17

Đáng lẽ tôi là người lái chiếc đó vì tôi là người tìm ra máy bay, nhưng tình thế y trò, tôi nhường tay lái cho Lý Bằng, tôi và anh Hoàng ra phía sau.

Ông Bằng cất cánh từ taxiway. Không hiểu lúng túng gì nhưng thấy nào không biết, khi tống ga, tàu bay quay sang một bên, xem tí nữa thì lật mất nó con tàu. Nhưng số chúng tôi còn may nên chúng tôi bay lên được. Tôi ngồi sau không đỡ nổi bay nên không biết ông Bằng liên lạc với ai. Sau chuyến hạ cánh tại đây hay hai tiếng đồng hồ gì đó, tôi nhìn thấy hòn đảo Côn Sơn... Lúc này là vào khoảng 11 giờ sáng ngày 29-4-1975...

1 tháng sau, tôi chính thức đặt chân lên đất Hoa Kỳ, trú tại căn cứ Fort Chaffee tiểu bang Arkansas.

Nhóm trong căn cứ, chúng tôi có gì làm, thì ngày chủ nhật đi học Anh Văn rồi xếp hàng đi ăn rồi về nhà nhóm, tôi có nhu cầu thì giờ để suy nghĩ về thân phận mình, đất nước mình. Tôi xin ghi lại những suy nghĩ của tôi.

Trước hết, tôi nhận ra mình là một người may mắn. Hồi đó, số người di tản sang Mỹ đất đầu tiên chỉ có 130 ngàn, đi đa số là những người làm số Mỹ, những công chức cao cấp và thân nhân bà con của họ. Theo số liệu đoán của tôi, trong số 130 ngàn người sang đất Hoa Kỳ này, chỉ có khoảng 20 ngàn, hoặc gần 20% là quân nhân lính tráng. Trong khi QLVNCH có một triệu người lính dõng dạc, con số gần 20 ngàn người sang đất Mỹ là một con số quá ít, không tới 2%. Tôi nằm trong số 2 phần trăm này thì phải nói tôi là một người may mắn. (Giờng họ Lê nhà tôi chủ nhân bị tụt chệch, tôi nghĩ như thế.) Tôi luôn luôn nghĩ đến số phận của những anh em đồng đội, những người lính, những sĩ quan cấp tá, cấp úy, những người lính an ninh cảnh sát, những chỉ huy sĩ cán bộ Xây dựng Nông thôn mà Công Sản rất số. Phần trăm kinh hoàng của cuộc thảm sát Tết Mậu Thân ở Huế vẫn còn ám ảnh tôi. Tôi không biết rồi một cuộc thảm máu thế hai nhà kia ở Mậu Thân có thể xảy ra hay không. Thêm vào đó, tin tức cùng hình ảnh giết chóc tàn bạo của quân Khmer Đỏ ở Thái Nam Vang khi bọn này tràn vào thành phố được báo chí quốc tế chụp được, đăng khắp nơi trên báo chí và truyền hình càng làm cho tôi kinh hãi đau đớn. Thành thật mà nói, với số đã tàn ác của VC, tôi nghĩ một cuộc thảm máu thế hai không khi nào ở Mậu Thân có ngàn lần số xảy ra, và có thể đang xảy ra ngay trên quê hương mình lúc này... Tôi đau đớn nghĩ đến những anh em và người thân của mình còn kẹt lại, những người không làm được gì để giúp họ. Thân phận của một con người thật là quá nhỏ so với bánh xe vĩ đại của lịch sử...

Tôi ngẫm đi suy lại về cuộc đời bé bỏng và ngắn ngủi của mình Nam Việt Nam, biết đâu là tình

Cuộc đào thoát khỏi VN trước ngày 30-4-75

Tên: Trần Xuân Nhàn
Số: 28 Tháng 4 Năm 2010 09:17

Tháng Ngô Đình Diệm cho đến cuộc đổ bộ chính năm 1963, rồi chuyển lý lên chuyển lý xuống cho đến khi nhận được Hòa đồng thành lập, và sau hết là những ngày tang thương cùng của đất nước. Một quân đội oai hùng như thế, đánh tan giặc thù bao nhiêu năm, bao nhiêu lập, bao nhiêu chiến thắng rồi cũng cùng lập thua mất cách thức, nhân và đau đớn...

Rồi tôi ra trời đất, hòa nhập với người Mỹ. Dĩ nhiên, những gì phút ban đầu chuyển chuyển luôn luôn là đầy đủ những khó khăn những không phải là không có những chuyển biến, đáng những đáng...

Tôi lao đầu vào đời sống, ban ngày đi học, ban đêm đi làm. Mọi niềm vui quá hay đôi lúc xuống tinh thần, muốn buông rời, tôi lại nghĩ đến những người thân, những anh em đồng đội mình còn kẹt lại, giờ này đang ở đâu bàn tay bỏ vào bàn của bạn Cộng sản, tôi phải gắng sức để tranh sống...

Sống nhàn nhã vẫn chuyển chuyển của tôi bắt đầu bằng một bài viết bằng tiếng Mỹ, được đăng trong mục "Your Opinions" của tờ báo lớn nhất và duy nhất tại thành phố New Orleans là tờ The Times Picayune. Hồi đó, một phần vì thua trận và những xót cho những người Việt Nam vượt biên đi tìm tự do bởi hải quân của họ, thêm sát trên biên giới, tôi viết một bài đăng lên mục "Ý Kiến bạn đọc". Tuy là ý kiến bạn đọc nhưng người Mỹ tuy nhiên lại rất kỳ càng, không phải ai viết cũng được đăng. Tôi buồn quá viết chơi, không nghĩ bài được chuyển đăng. Sau đó, có đến gần ngày 30 tháng 4 thì tôi viết một bài, mấy năm liên tiếp như thế. Một vài anh em Không Quân được bài tôi trên báo, bỏ vào máy viết để công việc Anh sao không viết theo tiếng Việt. Tôi viết theo, mọi đầu là tùy bút, rồi đến truyền ngôn và truyền dài, truyền nào cũng thành công.

Tôi copy lại 2 bài để quý vị đọc chơi và để hiểu tâm tình của tôi lúc bấy giờ.

*

Bài thơ viết năm 1984: Tiếng nói Việt Nam

Một ngày nọ, được Kháng Tội và đi thăm một ngôi làng nghèo. Đây là một ngôi làng nghèo và nghèo, những người xem ra sống rất là hạnh phúc. Đi một vòng, được Kháng Tội bằng nhìn

Cuộc đào thoát khỏi VN trước ngày 30-4-75

Tác Giả: Tráng Sán Lê Xuân Nhá
Thứ Tư: 28 Tháng 4 Năm 2010 09:17

tháy mát ngái đàn bà đang ngái khóc thám thiát trong mát chá váng vá. Ngái đán gán ngái đàn bà và hái lý do.

Ngái đàn bà bát hánh nói: *"Tháa ngái, khu vác này có rát là nhiáu cáp. Trác đây khá lâu, cha tôi bác pá ãn thát. Gán đây, cháng tôi ãi bác pá ãn thát, và mái ngày hôm qua, con trai tôi ãi bác pá giát chát. Nghĩ đán nháng đái u bát hánh này, tôi không cám đác nác mát."*

Nhà triát gia vĩ đái ngác nhiên hái: *"Máu á đây có nhiáu cáp nhá thá, tái sao bà không bá đi nái khác mà sáng?"*

Ngái đàn bà ngáng mát lên nhìn đác Kháng Tá và trá lái: *"Tháa ngái, cho dù ráng á đây có quá nhiáu cáp và 3 thá há cáa gia đình tôi ãi bác pá ãn thát, nháng tôi sá không bao giá rái bá nái đây vì chính quyán đáa pháng bát tháng yêu dân, chăm sóc và lo ãi ngá cho dân."*

Sau mát lúc suy nghĩ, đác Kháng Tá, ngái triát nhân vĩ đái nhát cáa Á Châu quay sang báo môn đá mình ráng: *"Các ngái phái ghi nhá ráng mát chính quyán tái tá còn nguy hiám hán bát cá thá gì trên cõi đái này."*

Ká tá khi mián Nam Viát Nam thát trán ngày 30-4-1975, mát náa triáu ngái Viát Nam ãi bá quê háng ra đi. Trong 4000 năm ãi chá cáa dân tác Viát Nam, cháa bao giá có mát sá ngái ãi nánh váy bá mát tiên mình mà đi. Đi không phái đá chinh phác mát vùng đát mái mà đác sáng nhá là con ngái.

Nháng ngái may mán đán đác bán bá tá do không gì trángái, nháng hàng trăm ngàn ngái khác ãi bá mình trên bián cá. Nhiáu ngái tái đác bán bá tá do nháng phái trá báng mát giá kinh hoàng: tàu cáa há bá hái tác tán công, đàn ông bá hành há và thám sát, đàn bà bá hám hiáp ngay trác mát cháng, con.

Mái thá trên đái này đáu có giá phái trá. Trong 30 năm qua (tính tá 1954), nháng ngái Viát Nam hián ãi ãi nghiáp này ãi không ngáng trá giá đá đác sáng trong tá do, nháng cái giá cuái cùng mà há phái trá đá mua sá tá do thát là ngoài sác táng táng cáa loài ngái.

Cuộc đào thoát khỏi VN trước ngày 30-4-75

Tác Giả: Tráng Sán Lê Xuân Nhá
Thứ Tư: 28 Tháng 4 Năm 2010 09:17

Ngày hôm nay, tôi nghĩ lại sự thật thật của mình Nam Việt Nam 9 năm trước, tôi, với tôi cách là một công dân Hoa Kỳ, muốn đi tìm một vài thông điệp. Trước hết, cho những người chiến binh Mỹ và Việt Nam đáng quý. Sự hy sinh to lớn của quý vị sẽ không bao giờ được quên đi xứng đáng, và trong đáy trái tim của tôi một người Việt Nam chúng tôi, luôn luôn mang những hình ảnh của 50,000 chiến sĩ Hoa Kỳ đã bỏ tất cả sự hy sinh, bỏ mình trên quê hương chúng tôi. Họ đã chấp nhận làm bóng tối để ánh sáng của một trái đất mới nên rực rỡ và tươi đẹp hơn, để cho hàng triệu người bào mình Nam Việt Nam được sống thêm 20 năm. Chúng tôi sẽ không bao giờ quên quý vị. Không bao giờ.

Với những người Việt Nam đã đau đớn bởi trái tim cùng linh hồn của mình ở bên kia biển Thái Bình Dương, xin đừng quên những người có câu: *"Nếu tôi nào còn có đời sống là tôi đó còn có hy vọng."*

Với những người đã đem hạnh phúc đem đến với bạn của mình vào miền đất của tôi do và dĩ nhiên hiện tại, xin đừng quên rằng, quý vị đã được trang bị đầy đủ những người Mỹ để phá vỡ những cái quá khứ đầy cam go của quý vị mà quý vị đã sống qua. Cho nên, đừng bao giờ để bất cứ một công việc nào trở thành công việc của quý vị, và đừng bao giờ dung túng bất cứ một sự yếu lòng nào.

Quan trọng hơn cả, đừng với những người Mỹ ở đây. Thật sự chúng tôi hay ghét chúng tôi, ca tụng chúng tôi hay nguy hiểm của chúng tôi, chúng tôi bây giờ là một phần của quý vị. Chúng ta cùng chia chung một sự mong đợi chung nhau. Chúng ta đừng quên và cũng đừng hãnh diện với cái quá khứ tràn ngập những máu và đau buồn của chúng ta. Chúng ta hãy nghĩ đến con cái chúng ta, và một lần nữa, chúng ta hãy cùng nhau tìm hiểu mình một câu hỏi mà tôi nghĩ rằng Kennedy đã hỏi chúng ta cách đây khoảng 20 năm: *"Chúng ta sẽ làm được gì cho quê hương mình."*

Nhi xuan le - Phi Công QLVNCH

*

Bài thứ hai viết năm 1985: **Cuộc thám sát Miền Nam VN**

Cuộc đào thoát khỏi VN trong ngày 30-4-75

Tác Giả: Tráng Sán Lê Xuân Nhá
Thứ Tư: 28 Tháng 4 Năm 2010 09:17

Một số công nhân huy cao công này - những người đi công bố và vinh danh công nhân chính những người lính của mình - còn lấy công tích của họ và đi xa với họ những người nô lệ. Khi Saigon thất thủ, chính những người này là những kẻ bị chuyển sang nước ngoài đầu tiên.

Kém may mắn thay, cái gánh nặng nặng nề mà họ phải gánh chịu là chính là khi truy cập thông tin của họ từ do. Hình như có một âm mưu thâm độc nào đó mưu làm cho miền Nam Việt Nam xuất máu cho đến chết. Cuộc chiến tranh là bị quân xâm lược, để giúp đỡ của toàn thể người Công nhân đi công là cuộc "nội chiến". Những người lính QLVNCH luôn luôn bị họ nhốt còn kẻ thù Công nhân thì lại đi công của người. Trong khi QLVNCH mất mát tuấn 1000 người lính thì người Mỹ nhìn thấy những hình ảnh trên TV chiếu những cảnh bị chuyển của họ và đi công trên báo với những câu như "QLVNCH không chịu chiến đấu."

Phải chiến đấu trong một hoàn cảnh khốc liệt như vậy, những người lính QLVNCH đã anh dũng gìn giữ đất quê hương mình trong 30 năm. Một triệu người lính QLVNCH đã ngã xuống, những người còn lại chiến đấu cho đến giây phút cuối cùng.

Số mệnh nào mệnh đến người đã giúp họ cho họ có thể chịu đựng những khổ cực nhất nghĩ tới bất công này lâu như thế. Bởi vì, xin thưa, đó là tình yêu thương. Họ biết rằng họ tiếp tục chịu đựng cay đắng để chiến đấu, chỉ có mình họ chịu khổ mà thôi, những người họ bị cướp, tất cả mọi người trong nước đều bị khổ cực.

Bây giờ, hàng trăm ngàn người lính này đã bị đầy đọa trong trại tù suốt 10 năm qua. Dĩ nhiên, bị Công nhân quá khôn ngoan mà đem họ ra giải thoát họ một lần. Chúng nó giải thoát một cách thâm độc hơn: bắt họ làm việc cho đến chết trong tù.

Tôi xin phép được chia sẻ một bài viết này bằng một câu chuyện thân phận, nói với em tôi năm 1975, trước khi người lính lên đi vào trại tù: *"Ba bây giờ đã nằm trong tay kẻ thù. Chúng nó có thể tiêu diệt ba, tra tấn hành hạ ba, làm hết cả những gì chúng nó muốn đi với ba. Nhưng ba bỏ đi mà với con một đi, chúng nó không thể khuất phục ba được. Ba là người, và con người chỉ có thể tiêu diệt chứ không thể làm cho bị khuất phục được."*

Cu c đào thoát kh i VN tr c ngày 30-4-75

Tác Giả: Tr ng S n Lê Xuân Nh

Thứ Tư, 28 Tháng 4 Năm 2010 09:17
